

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 41341 /CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 322/PC-TCT ngày 16/05/2018 của Tổng cục Thuế chuyển thư hỏi của độc giả Nguyễn Thị Khuyên làm việc tại Công ty TNHH Công nghệ TING YA Việt Nam, P22.2 CT1-VIMECO, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến theo số phiếu 0510-02/THTK-DVC (sau đây gọi là “Độc giả”) hỏi về chính sách thuế. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng như sau:

+ Tại Khoản 20 Điều 4 quy định các đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“20. Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam; ...

...Hàng hoá, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu...”

+ Tại Khoản 1 Điều 9 hướng dẫn về thuế suất 0% như sau:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; ...”

+ Tại Khoản 2 Điều 16 hướng dẫn điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu như sau:

“2. Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu...”

Riêng các trường hợp sau không cần tờ khai hải quan:

...- Hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan...”



- Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu quy định:

+ Tại Điều 74 Mục 5 quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chế xuất quy định:

“Điều 74. Nguyên tắc chung

1. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của doanh nghiệp chế xuất (sau đây viết tắt là DNCX) phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng với mục đích sản xuất, trừ các trường hợp sau DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan:

a) Hàng hóa mua bán giữa các DNCX với nhau;

b) Hàng hóa là vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng mua từ nội địa để xây dựng công trình, phục vụ cho điều hành bộ máy văn phòng và sinh hoạt của cán bộ, công nhân làm việc tại DNCX;

c) Hàng hóa luân chuyển trong nội bộ của một DNCX, luân chuyển giữa các DNCX trong cùng một khu chế xuất;

d) Hàng hóa của các DNCX thuộc một tập đoàn hay Hệ thống công ty tại Việt Nam, có hạch toán phụ thuộc;

đ) Hàng hóa đưa vào, đưa ra DNCX để bảo hành, sửa chữa hoặc thực hiện một số công đoạn trong hoạt động sản xuất như: phân loại, đóng gói, đóng gói lại.

Trường hợp không làm thủ tục hải quan, DNCX lập và lưu trữ chứng từ, sổ chi tiết việc theo dõi hàng hóa đưa vào, đưa ra theo các quy định của Bộ Tài chính về mua bán hàng hóa, chế độ kế toán, kiểm toán, trong đó xác định rõ mục đích, nguồn hàng hóa.

2. Hàng hóa DNCX mua từ nội địa hoặc nhập khẩu từ nước ngoài đã nộp đầy đủ các loại thuế và đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu theo quy định khi trao đổi, mua bán trong nội địa không phải làm thủ tục hải quan.

3. Cơ quan hải quan quản lý khu chế xuất, DNCX chỉ giám sát trực tiếp tại cổng ra, vào của khu chế xuất, DNCX khi cần thiết theo quyết định của Cục trưởng Cục Hải quan.”

+ Tại Khoản 2 Điều 75 quy định:

“Điều 75. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX

2. Đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, lắp đặt thiết bị cho DNCX:

Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Chương II Thông tư này.

Trường hợp nhà thầu nhập khẩu hàng hoá để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, lắp đặt thiết bị cho DNCX thì sau khi bàn giao công trình cho DNCX thì báo cáo lượng hàng hoá đã nhập khẩu cho cơ quan hải quan nơi quản lý DNCX theo mẫu số 18/NTXD-DNCX/GSQL Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.”

Căn cứ quy định nêu trên, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn Độc giả như sau:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng thi công lắp đặt hệ thống điện cho doanh nghiệp chế xuất thì thuộc đối tượng được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và không cần tờ khai hải quan theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Đối với vật tư, thiết bị đưa vào khu chế xuất để thi công lắp đặt hệ thống điện cho doanh nghiệp chế xuất thì đề nghị Độc giả nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Điều 74, Điều 75 Thông tư 38/2015/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính được biết và hướng dẫn Độc giả thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

(6, 4)

